

Bản án số: 06/2019/HSST

Ngày: 20/02/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Cẩm Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Thập.

2. Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST- HS, ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức K, sinh năm 1961 tại huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký HKTT và hiện trú tại: Thôn PK, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức P (đã chết) và bà Trần Thị K1 (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1965 và có 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 11/12/2012, Nguyễn Đức K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 10/2013/HSST ngày 15/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt K 27 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 11/01/2015 K chấp hành xong bản án. Đã được xóa án tích;

Bị cáo Nguyễn Đức K bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018, tạm giam từ ngày 24/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965 (vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn PK, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

* Người chứng kiến:

- Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1971 (Vắng mặt không có lý do);
Địa chỉ: Khu X, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đức K là người nghiện Heroine. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/12/2018, K đi xe đạp từ nhà ở thôn PK, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương đến khu vực chợ C thuộc thị trấn GL, huyện GL mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. K đi xe đạp vào một ngõ vắng người đằng sau chợ C, tại đây, K gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. K hỏi mua ma túy để sử dụng thì được người này đồng ý bán. K mua được của người đàn ông 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa Heroine với giá tiền là 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, K cầm số ma túy này trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đạp đi về nhà để sử dụng. Khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày, khi K đi đến khu vực cầu TN, thuộc khu Y thị trấn GL thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an thị trấn GL phát hiện, bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của K đang cầm 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. K khai nhận đó là Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Lực lượng công an đã quản lý chiếc xe đạp của K. Quá trình bắt giữ có chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1971, trú tại khu X, thị trấn GL, huyện GL là người chứng kiến.

Tại Kết luận giám định số 41/KLGD-PC09 ngày 23/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Đức K, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,160 gam (*Không phải một trăm sáu mươi gam*) là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 10/QĐ- VKS- GL ngày 22/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đức K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Xử phạt bị cáo

Nguyễn Đức K từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2018. Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 0,104 (Không phải một trăm linh bốn) gam Heroine hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo có tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Đức K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 25 phút ngày 21/12/2018, tại khu vực cầu TN, thuộc khu Y thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức K đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 02 gói Heroine, có tổng khối lượng là 0,160 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. K cất giấu Heroine với mục đích để sử dụng.

[3]. Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được Heroine là một loại chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giấu cất giấu 0,160 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Đức K về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Ma túy có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử nghiêm, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án nay

lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo, HĐXX sẽ đánh giá khi lượng hình đối với bị cáo.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Đức K là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với xe đạp có đặc điểm thân xe được sơn màu trắng, cũ đã qua sử dụng hiện đang bị thu giữ là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và chị Nguyễn Thị N, là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình; bị cáo không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả cho bị cáo và vợ bị cáo là chị N chiếc xe đạp nói trên.

[8]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Nguyễn Đức K khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực chợ C thuộc thị trấn GL, huyện GL, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, 333 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức K 13 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,104 gam Heroine được hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì dán kín niêm phong số 41/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc

Trả bị cáo Nguyễn Đức K và chị Nguyễn Thị N 01 chiếc xe đạp có đặc điểm thân xe được sơn màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 25/01/2019).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/02/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Trại Tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trịnh Cẩm Vân